|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 45 /2020/QĐ-UBND | *Bắc Giang, ngày 15 tháng 12 năm 2020* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 15/11/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 65/TTr-SCT ngày 06 tháng 11 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** **Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 15/11/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

1. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“**Điều 4. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện)**

UBND cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn, đối với các đối tượng sau:

1. Cơ sở sản xuất thực phẩm do UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc đăng ký hợp tác xã.

2. Cơ sở kinh doanh thực phẩm, bao gồm cả cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định, cơ sở kinh doanh trong các chợ và siêu thị, trung tâm thương mại (trừ chợ đầu mối) do UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc đăng ký hợp tác xã.”.

2. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“**Điều 5. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã)**

UBND cấp xã thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương, đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc đối tượng phải đăng ký doanh nghiệp hoặc đăng ký hộ kinh doanh hoặc đăng ký hợp tác xã theo quy định của pháp luật, bao gồm cả cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định, cơ sở kinh doanh trong các chợ (trừ chợ đầu mối), buôn bán hàng rong trên địa bàn.”.

3. Điểm c khoản 2 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“c) Tiếp nhận bản tự công bố của tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp huyện để lưu trữ hồ sơ và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên sản phẩm tự công bố trên Cổng thông tin điện tử của UBND cấp huyện.”.

**Điều 2.** **Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công thương; Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

**Điều 3.** **Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH**  **Phan Thế Tuấn** |